

# Yêu cầu Thanh toán Chi phí Chuyển nhà và Chi phí Liên quan (49 CFR 24.301 và 24.302)

Xem trang 3 về Thời lượng Báo cáo Công chúng và Thông báo về Quyền Riêng tư trước khi hoàn thành mẫu này

Bộ Gia cư Và Phát triển đô thị Hoa Kỳ  
Văn phòng Hoạch định và Phát triển Cộng đồng

OMB số phê chuẩn 2506-0016  
(hết hạn ngày 30/4/2018)

Dành cho Cơ Tên Cơ quan quan Sử dụng	Tên hoặc mã số Dự án	Trường hợp số
--------------------------------------	----------------------	---------------

**Chỉ dẫn:** Mẫu yêu cầu thanh toán này là dành cho các gia đình và cá nhân nộp hồ sơ để nhận thanh toán các chi phí chuyển nhà và chi phí liên quan theo quy định của Đạo luật Thống nhất về các Chính sách Hỗ trợ Tái Định cư và Mua lại Bất động sản năm 1970 (URA). Quý vị có thể đủ điều kiện nộp hồ sơ cho (1) một khoản thanh toán cố định (xem 24.302), hoặc (2) thanh toán cho các chi phí chuyển địa điểm và chi phí liên quan hợp lý và thực tế (xem 24.301), hoặc (3) trong một số trường hợp, một khoản thanh toán dựa trên sự kết hợp nhiều lựa chọn chuyển địa điểm (hãy liên hệ với Cơ quan). Tất cả yêu cầu thanh toán cho các chi phí thực tế phải có biên lai hoặc các bằng chứng được chấp nhận khác. Cơ quan sẽ giải thích các khác biệt giữa các lựa chọn chuyển địa điểm và sẽ giúp quý vị hoàn thành mẫu này. HUD cung cấp thông tin về các yêu cầu này và các tài liệu hướng dẫn khác trên trang web tại [www.hud.gov/relocation](http://www.hud.gov/relocation). Nếu toàn bộ số tiền yêu cầu thanh toán của quý vị không được phê duyệt, Cơ quan sẽ có văn bản giải thích lý do cho quý vị. Nếu quý vị không thỏa mãn với quyết định của Cơ quan, quý vị có thể khiếu nại về quyết định đó. Cơ quan sẽ giải thích cho quý vị về cách thực hiện khiếu nại. Tất cả các yêu cầu thanh toán phải được nộp trong vòng không quá 18 tháng kể từ ngày di dời (xem 24.207(d)).

1. Tên quý vị (Quý vị là Người yêu cầu thanh toán và Địa chỉ Nhận Thư Hiện tại) 1a. Số điện thoại

2. Tất cả Thành viên của Hộ gia đình đã Chuyển đến cùng Một Căn hộ hay không?  Có  Không  
(Nếu "Không", hãy liệt kê tên của tất cả thành viên và địa chỉ mà họ chuyển đến trong Phần Nhận xét.)

Căn nhà	Địa chỉ (bao gồm Số Căn hộ)	Số phòng đồ đạc? *	Ngày Cư trú	Ngày Chuyển đi
3. Căn hộ mà Quý vị đã Chuyển đi				
4. Căn hộ mà Quý vị đã Chuyển tới		*Không tính phòng tắm, hành lang và tủ.		

5. Đây có phải là Yêu cầu cuối cùng Thanh toán Cuối cùng?  Có  Không

## 6. Xác nhận Cư trú Hợp pháp tại Hoa Kỳ (Hãy đọc các chỉ dẫn dưới đây trước khi hoàn thành phần này.)

**Chỉ dẫn:** Để đủ điều kiện nhận các dịch vụ cố vấn chuyển địa điểm hoặc các khoản thanh toán chuyển địa điểm cho phép theo quy định của Đạo luật Thống nhất về các Chính sách Hỗ trợ Tái Định cư và Mua lại Bất động sản, một "người phải chuyển địa điểm" phải là công dân Hoa Kỳ hoặc có quốc tịch Hoa Kỳ, hoặc ngoại kiều có mặt hợp pháp tại Hoa Kỳ. **Xác nhận dưới đây phải được hoàn thành để có thể nhận được bất kỳ lợi ích về chuyển địa điểm nào.** (Xác nhận này có thể không có hiệu lực với các luật Tiểu bang phù hợp cung cấp các lợi ích chuyển địa điểm.) **Chữ ký của quý vị trên mẫu này cấu thành giấy xác nhận.** Xem điều 49 CFR 24.208(g) & (h) về các trường hợp khó khăn ngoại lệ.

Vui lòng chỉ điền vào lựa chọn (Cá nhân hay Gia đình) miêu tả tình trạng cư trú của quý vị. Đối với Mục (2), vui lòng điền chính xác số người.

### HỘ GIA ĐÌNH

(1) Cá nhân. Tôi xác nhận rằng tôi là: (đánh dấu một lựa chọn)  
 công dân hoặc có quốc tịch Hoa Kỳ  
 ngoại kiều sinh sống hợp pháp tại Hoa Kỳ.

(2) Gia đình. Tôi xác nhận có \_\_\_\_\_ người trong hộ gia đình của tôi và:  
 \_\_\_\_\_ là công dân hoặc có quốc tịch Hoa Kỳ và \_\_\_\_\_ là ngoại kiều sinh sống hợp pháp tại Hoa Kỳ.

## 7. Cách tính khoản Thanh toán (Xem điều 49 CFR 24.301 và 24.302)

**Chỉ dẫn:** Quý vị có thể đủ điều kiện nộp hồ sơ cho (1) một khoản thanh toán cố định (xem 24.302), hoặc (2) thanh toán cho các chi phí chuyển địa điểm hợp lý và thực tế và chi phí liên quan (xem 24.301), hoặc (3) trong một số trường hợp, một khoản thanh toán dựa trên sự kết hợp nhiều lựa chọn chuyển địa điểm (hãy liên hệ với Cơ quan). Bảng tính toán trong phần này sẽ giúp quý vị có thể tính toán khoản thanh toán của mình dựa trên một hoặc kết hợp nhiều lựa chọn chuyển địa điểm tùy vào việc đủ điều kiện của quý vị cũng như mức độ cần thiết và mong muốn của quý vị.

Một khoản thanh toán cố định được sử dụng để tính toán thanh toán dựa trên số phòng đồ đạc trong căn nhà phải di dời. Bảng Chi phí Chuyển Nhà Cố định có tại [www.hud.gov/relocation](http://www.hud.gov/relocation), sẽ cung cấp số tiền thanh toán cho tiểu bang xảy ra việc di dời. (Lưu ý: đối với các cá nhân cư trú trong loại phòng kiểu cư xá hoặc trong trường hợp việc chuyển địa điểm do Cơ quan thực hiện mà người di dời không phải chi trả, thì số tiền thanh toán sẽ được giới hạn bằng số tiền áp dụng cho việc chuyển địa điểm đó theo Bảng Chi phí Chuyển Nhà Cố định.) Nếu quý vị lựa chọn yêu cầu một khoản thanh toán cố định, hãy điền số tiền áp dụng theo bảng trong cột 7c Dòng (3). Trong một số trường hợp, các cá nhân dự định chỉ yêu cầu khoản thanh toán cố định cũng có thể đủ điều kiện có các lựa chọn chuyển địa điểm bổ sung để chuyển tài sản cá nhân ở ngoài căn nhà và không được tính đến trong Bảng Chi phí Chuyển Nhà Cố định (thiết bị tập gym ngoài trời, bồn tắm nóng, v.v.) hoặc tài sản cá nhân yêu cầu trợ giúp di chuyển đặc biệt trong nhà (đàn piano, bàn đánh bóng, thiết bị y tế, v.v.). Trong các trường hợp này quý vị cũng có thể đủ điều kiện nhận khoản thanh toán dựa trên chi phí thực tế để thuê chuyển và/hoặc tự chuyển các thiết bị này. Hãy liên hệ với Cơ quan để có thêm trợ giúp. Nếu Cơ quan xác định quý vị đủ điều kiện nhận thêm các lựa chọn chuyển địa điểm khác ngoài khoản thanh toán cố định, hãy điền các thông tin yêu cầu thanh toán áp dụng được yêu cầu đối với các loại hình lựa chọn chuyển địa điểm nêu trong bảng.

	7a. Thuê Chuyển địa điểm (Chi phí Thực tế) (Dựa trên giá thấp hơn của 2 báo giá)		7b. Tự Chuyển địa điểm (Chi phí Thực tế) (Không vượt quá chi phí thuê chuyển)		7c. Tự Chuyển địa điểm (Số tiền Cố định) (Xem điều 49 CFR 24.302)	
	Người yêu cầu	Cơ qua	Người yêu cầu	Cơ qua	Người yêu cầu	Cơ qua
(1) Chi phí Chuyển địa điểm (điều 49 CFR 24.301(g)(1-7); xem trang 3) (Không tính chi phí lưu kho được nêu riêng dưới đây). [Đối với Chủ Nhà là Người Cư trú Nhà Di động hãy tính cả 24.301(g)(8-10), nếu áp dụng.]						
(2) Chi phí Lưu kho (Cần được cơ quan duyệt trước) (Không quá 12 tháng)						
(3) Số tiền theo bảng Chi phí Chuyển Nhà Cố định (Dựa trên số phòng đồ đạc trong mục 3). Để xem số tiền hãy xem Bảng Chi phí Chuyển địa điểm tại <a href="http://www.hud.gov/relocation">www.hud.gov/relocation</a> .						
(4) Khác (Giải thích trong Phần Lưu ý)						
(5) Tổng Số tiền Yêu cầu Thanh toán.						
(6) Số tiền đã Nhận Trước đây, nếu có.						
(7) Số tiền Yêu cầu (Lấy dòng (5) trừ đi dòng (6))						
(8) Tổng Số tiền Yêu cầu - <b>Chỉ áp dụng cho Kết hợp Chuyển địa điểm</b> (Cộng các cột áp dụng 7(a)(7), 7(b)(7) và 7(c)(7))						

8. **Xác nhận của Người Yêu cầu:** Tôi xác nhận rằng thông tin trong mẫu yêu cầu thanh toán này và tài liệu hỗ trợ là đúng sự thật và đầy đủ và rằng tôi vẫn chưa được bất kỳ nguồn nào khác thanh toán cho các chi phí đó. Tôi yêu cầu số tiền tại dòng (7) của Mục 7 hoặc dòng (8) của Mục 7 cho kết hợp chuyển địa điểm được thanh toán cho  tôi  nhà thầu (được nêu tại Phần Nhận xét).

Chữ ký của (những) Người Yêu cầu và Ngày:

X

**Cảnh báo:** HUD sẽ truy tố các yêu cầu thanh toán và các lời khai sai sự thật. Nếu bị kết án có thể dẫn đến các hình phạt hình sự và/hoặc dân sự. (18 U.S.C. 1001, 1010, 1012; 31 U.S.C. 3729, 3802)

**Phần do Cơ quan Điền:**

Hành động Thanh toán:	Số tiền Thanh toán:	Chữ ký	Tên (Đánh máy hoặc Viết In hoa)	Ngày (mm/dd/yyyy)
9. Khuyến nghị	\$			
10. Chấp thuận	\$			

**Nhận xét** (Đính kèm các trang bổ sung thêm, nếu cần thiết)

Có trang bổ sung đính kèm?  Có  Không

### **Chi phí Chuyển Nhà ở Thực tế Đủ Điều kiện (49 CFR 24.301(g)(1-10))**

- (1) Chi phí vận chuyển người và tài sản cá nhân di dời. Chi phí vận chuyển cho khoảng cách trên 50 dặm không đủ điều kiện, trừ khi Cơ quan xác định việc chuyển địa điểm trên 50 dặm là có cơ sở.
- (2) Chi phí gói đồ, đóng kiện, tháo đồ, dỡ kiện tài sản cá nhân.
- (3) Chi phí ngắt, tháo rời, di chuyển, lắp lại và lắp đặt lại các thiết bị gia dụng và tài sản cá nhân khác được di chuyển. Đối với các doanh nghiệp, trang trại hoặc tổ chức phi lợi nhuận các tài sản này bao gồm máy móc, thiết bị, tài sản cá nhân thay thế, và hệ thống nổi thiết bị tiện ích trong tòa nhà; cũng bao gồm sửa chữa tài sản cá nhân, bao gồm các tài sản theo quy định của luật, đạo luật hoặc sắc lệnh của Liên bang, Tiểu bang hoặc địa phương, cần thiết để thích hợp với cấu trúc thay thế, địa điểm thay thế, hoặc thiết bị tiện ích tại địa điểm thay thế, và các sửa chữa cần thiết để tài sản cá nhân thích hợp với thiết bị tiện ích tại địa điểm thay thế.
- (4) Chi phí lưu kho tài sản cá nhân trong khoảng thời gian không quá 12 tháng, trừ phi Cơ quan xác định cần phải lưu kho dài hơn.
- (5) Chi phí bảo hiểm cho giá trị thay thế tài sản của quý vị cũng như lưu kho cần thiết trong quá trình chuyển địa điểm.
- (6) Giá trị thay thế của tài sản bị mất, mất cắp hoặc hủy hoại trong quá trình chuyển địa điểm (nhưng không phải do sự bất cẩn của người di dời, đại lý của người đó hoặc nhân viên của người đó) nếu như các mất mát, mất cắp và hủy hoại đó không được bảo hiểm vì lý do hợp lý.
- (7) Các chi phí liên quan đến chuyển địa điểm khác không được nêu là không đủ điều kiện tại § 24.301(h), mà Cơ quan xác định là hợp lý và cần thiết.
- (8) Chi phí hợp lý để tháo dỡ, di chuyển và lắp đặt lại bất kỳ phụ tùng nào gắn với căn nhà di động, như cổng, sàn, vách, và mái hiên, những thứ không bị mua lại, gắn liền với căn nhà, và các chi phí "gắn nối" tiện ích.
- (9) Chi phí hợp lý để sửa chữa, điều chỉnh để căn nhà di động có thể được di dời và/hoặc đảm bảo khang trang, an toàn và vệ sinh.
- (10) Chi phí vào cổng công viên nhà di động không hoàn lại, miễn là không vượt quá chi phí tại một công viên nhà di động tương đương, nếu người này bị di dời từ một công viên nhà di động hoặc Cơ quan xác định khoản thanh toán là cần thiết để có thể thực hiện chuyển địa điểm.

**Thời lượng báo cáo công chúng** để thu thập các thông tin ước tính khoảng 30 phút cho mỗi trả lời. Thời gian này bao gồm thu thập, kiểm tra, và báo cáo dữ liệu. Thông tin được thu thập theo thẩm quyền của Đạo luật Thống nhất về các Chính sách Hỗ trợ Tái Định cư và Mua lại Bất động sản năm 1970, và các quy định thực thi tại 49 CFR Phần 24 và sẽ được sử dụng để xác định quý vị có đủ điều kiện nhận khoản thanh toán cho các chi phí chuyển địa điểm và chi phí liên quan cũng như số tiền của bất kỳ khoản thanh toán nào. Yêu cầu về thông tin này cần được đáp ứng nhằm đảm bảo lợi ích sẽ được thực hiện. Cơ quan này không được thu thập thông tin này, và quý vị không cần hoàn thành mẫu này nếu như bảng này không có số kiểm soát OMB hợp lệ.

**Thông báo về Quyền Riêng tư:** Thông tin này đang được sử dụng bởi cơ quan quản lý các dịch vụ của chương trình thay mặt cho HUD đối với các chương trình nhất định của HUD để xác định liệu quý vị có đủ điều kiện nhận khoản thanh toán cho các chi phí chuyển địa điểm và chi phí liên quan hay không cũng như xác định số tiền của bất kỳ khoản thanh toán nào. Định kỳ, HUD sẽ kiểm tra một mẫu ngẫu nhiên các hồ sơ của cơ quan để đảm bảo tuân thủ các yêu cầu của pháp luật. Thông tin được yêu cầu là tự nguyện, quý vị không có nghĩa vụ theo luật pháp phải cung cấp thông tin này, nhưng nếu quý vị không cung cấp, quý vị có thể không được nhận bất kỳ khoản thanh toán nào cho các chi phí này hoặc sẽ cần thời gian dài hơn để thanh toán cho quý vị. Thông tin này được thu thập theo thẩm quyền của Đạo luật Gia cư và Phát triển Cộng đồng năm 1987, 42 U.S.C. 3543, Đạo luật Gia cư Hoa Kỳ năm 1937, đã được sửa đổi, 42 U.S.C. 1437 và các văn bản kèm theo, và Đạo luật Gia cư và Phát triển Cộng đồng năm 1981, P.L. 97-35, 85 quy định, 34,408. Thông tin này có thể được chia sẻ với các cơ quan Liên bang và các cơ quan khác được HUD cho phép để giám sát hoặc hỗ trợ với các dịch vụ để đảm bảo tuân thủ Đạo luật Thống nhất về các Chính sách Hỗ trợ Tái Định cư và Mua lại Bất động sản.